

HƯỚNG DẪN

Khen thưởng thành tích xuất sắc trong công tác triển khai chuyển đổi số

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 15/6/2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 26/2022/QĐ-UBND ngày 15/6/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Nghị Quyết số 06-NQ/TU ngày 10/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 969/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về giao chỉ tiêu hoàn thành chuyển đổi số cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 06/8/2024 của UBND tỉnh về Kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2024 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn khen thưởng thành tích trong công tác triển khai chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đánh giá, ghi nhận, biểu dương, khen thưởng, tuyên truyền nhân rộng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong triển khai công tác chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

2. Công tác bình chọn, xét khen thưởng đảm bảo công khai, minh bạch, đúng đối tượng, đúng thành tích, đúng quy trình, thủ tục, điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật.

3. Thủ trưởng các cơ quan, địa phương khi bình xét khen thưởng phải căn cứ vào kết quả thực hiện công việc, mục tiêu, chỉ tiêu được giao; đảm bảo các quy định về thi đua, khen thưởng và chịu trách nhiệm về thành tích của các tập thể, cá nhân do mình đề nghị khen thưởng.

II. ĐỐI TƯỢNG, NGUYÊN TẮC KHEN THƯỞNG

1. Đối tượng khen thưởng

a) Tập thể: Các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã; Đảng, Đoàn thể các cấp; các cơ quan báo chí địa phương; các Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

b) Cá nhân: Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Nguyên tắc khen thưởng

Bảo đảm theo quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản quy định chi tiết, cụ thể như sau:

- Hình thức khen thưởng phù hợp với đối tượng, chức năng, nhiệm vụ được giao của tập thể, cá nhân và thành tích đạt được.

- Chú trọng khen thưởng các tập thể, cá nhân trực tiếp tham gia triển khai thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số.

- Xét khen thưởng hàng năm cho tập thể, cá nhân có thành tích trong chuyển đổi số từ cao đến thấp; ưu tiên đối với các đơn vị trong các năm 2022 và 2023 được Chủ tịch UBND tỉnh xếp hạng mức độ chuyển đổi số cao.

- Không tặng nhiều hình thức khen thưởng cho một thành tích đạt được.

- gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam đang, không có tập thể và cá nhân trực thuộc bị xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ.

III. TIÊU CHÍ, HÌNH THỨC, SỐ LƯỢNG KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chí khen thưởng

1.1. Tập thể:

a) Sở, ban, ngành cấp tỉnh:

Triển khai đầy đủ các chỉ tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số và đạt tiêu chí sau:

- Có Ban chỉ đạo chuyển đổi số, xây dựng Kế hoạch giai đoạn và hàng năm về chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị; triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Thanh Hoá năm 2024.

- 100% văn bản, hồ sơ công việc của các sở, ban, ngành cấp tỉnh và các đơn vị trực thuộc được tạo lập, xử lý, ký số trên môi trường điện tử (trừ văn bản mật theo quy định).

- Tỷ lệ hồ sơ được tiếp nhận, giải quyết trực tuyến (đối với các TTHC đăng ký cung cấp dịch vụ công trực tuyến một phần và trực tuyến toàn phần) đạt từ 90% trở lên.

- Hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước trên địa bàn được phê duyệt và triển khai phương án đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ.

- Kết quả đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa trong các năm 2022 và 2023;

- Có sáng kiến, giải pháp, mô hình nổi bật về chuyển đổi số được áp dụng trong ngành, lĩnh vực;

b) Đảng, đoàn thể các cấp

Triển khai đầy đủ các chỉ tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số theo Kế hoạch của đơn vị và đạt tiêu chí sau:

- Tích cực nâng cao nhận thức về chuyển đổi số và các kỹ năng ứng dụng công nghệ số; tích cực trong công tác tuyên truyền, chuyển đổi nhận thức về chuyển đổi số, gắn với các phong trào, các cuộc vận động khác do tổ chức chính trị - xã hội đang triển khai thực hiện, tạo động lực mới cho việc thực hiện các phong trào thi đua yêu nước.

- Các đơn vị có đóng góp tích cực vào công tác chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh; ứng dụng CNTT, chuyển đổi số nâng cao hiệu quả hoạt động; có sáng kiến, giải pháp, mô hình nổi bật về chuyển đổi số được áp dụng trong ngành và tại cơ quan, đơn vị;

c) Các cơ quan báo chí địa phương

Triển khai đầy đủ các chỉ tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số theo Kế hoạch của đơn vị và đạt tiêu chí sau:

- Mở các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền nhân rộng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong triển khai công tác chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh, xây dựng các phóng sự, đưa tin bài tuyên truyền trên các ấn phẩm báo chí, phát thanh, truyền hình về công tác chuyển đổi số tại tỉnh Thanh Hóa;

- Tuyên truyền đậm nét trong khuôn khổ các hoạt động Ngày Chuyển đổi số quốc gia (10/10) và các mô hình hay, cách làm sáng tạo của các tập thể, cá nhân trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

- Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số nâng cao hiệu quả hoạt động; có sáng kiến, giải pháp, mô hình nổi bật về chuyển đổi số được áp dụng tại cơ quan, đơn vị;

d) UBND cấp huyện

Triển khai đầy đủ các chỉ tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số và đạt tiêu chí sau:

- Chính quyền số:

- + 100% văn bản, hồ sơ công việc của UBND cấp huyện và các đơn vị trực thuộc được tạo lập, xử lý, ký số trên môi trường điện tử (trừ văn bản mật theo quy định).

- + Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận, giải quyết trực tuyến đạt từ 90% trở lên.

- + Tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận, giải quyết trực tuyến toàn trình đạt từ 85% trở lên.

- + Tỷ lệ thanh toán trực tuyến hồ sơ thủ tục hành chính trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt từ 45% trở lên..

- + Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính đạt từ 90% trở lên.

- + 100% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản.

+ Trang thông tin điện tử cung cấp kịp thời, đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định 42/2022/NĐCP ngày 24/6/2022 của Chính phủ Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

+ Hệ thống thông tin được phê duyệt và triển khai phương án đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ.

- Kinh tế số:

+ 100% các sản phẩm chủ lực, đặc trưng, sản phẩm OCOP của địa phương được quảng bá, giới thiệu và đưa lên sàn thương mại điện tử (bao gồm trang thông tin điện tử, mạng xã hội có chức năng sàn giao dịch thương mại điện tử).

+ 100% các doanh nghiệp, hộ kinh doanh chấp nhận thanh toán không dùng tiền mặt qua các kênh thanh toán điện tử.

+ Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt từ 50% trở lên.

- Xã Hội số:

+ Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh đạt từ 80% trở lên.

+ Tỷ lệ hộ gia đình được phủ mạng Internet băng rộng cáp quang đạt từ 80% trở lên.

+ Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác đạt từ 80% trở lên.

+ Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân đạt từ 30% trở lên.

+ Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động được đào tạo kỹ năng số cơ bản đạt từ 60% trở lên.

+ Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử đạt từ 90% trở lên.

+ Tỷ lệ dân số trưởng thành dùng dịch vụ tư vấn sức khỏe trực tuyến, khám chữa bệnh từ xa đạt từ 10% trở lên.

- Có sáng kiến, giải pháp, mô hình nổi bật về chuyển đổi số được áp dụng tại địa phương, đơn vị;

- Kết quả đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa trong các năm 2022 và 2023;

e) UBND cấp xã:

Triển khai đầy đủ các chỉ tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số và đạt tiêu chí sau:

- Chính quyền số:

+ 100% văn bản, hồ sơ công việc của UBND cấp huyện và các đơn vị trực thuộc được tạo lập, xử lý, ký số trên môi trường điện tử (trừ văn bản mật theo quy định).

+ Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận, giải quyết trực tuyến đạt từ 65% trở lên.

- + Tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận, giải quyết trực tuyến toàn trình đạt từ 65% trở lên.
- + Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính đạt từ 90% trở lên.
- + 100% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản.
- + Trang thông tin điện tử cung cấp kịp thời, đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định 42/2022/NĐCP ngày 24/6/2022 của Chính phủ Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.
- + Hệ thống thông tin được phê duyệt và triển khai phương án đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ.
 - Kinh tế số
 - + 100% các sản phẩm chủ lực, đặc trưng, sản phẩm OCOP của địa phương được quảng bá, giới thiệu và đưa lên sàn thương mại điện tử (bao gồm trang thông tin điện tử, mạng xã hội có chức năng sàn giao dịch thương mại điện tử)
 - + 100% doanh nghiệp, hộ kinh doanh chấp nhận thanh toán không dùng tiền mặt qua các kênh thanh toán điện tử.
 - + Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt từ 50% trở lên.
 - Xã Hội số:
 - + Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh đạt từ 80% trở lên.
 - + Tỷ lệ hộ gia đình được phủ mạng Internet băng rộng cáp quang đạt từ 80% trở lên.
 - + Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác đạt từ 80% trở lên.
 - + Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân đạt từ 30% trở lên.
 - + Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động được đào tạo kỹ năng số cơ bản đạt từ 60% trở lên.
 - + Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử đạt từ 90% trở lên.
 - + Tỷ lệ dân số trưởng thành dùng dịch vụ tư vấn sức khỏe trực tuyến, khám chữa bệnh từ xa đạt từ 10% trở lên.
- Được Chủ tịch UBND tỉnh công nhận hoàn thành các tiêu chí chuyển đổi số cấp xã.
 - Có sáng kiến, giải pháp, mô hình nổi bật về chuyển đổi số được áp dụng tại địa phương, đơn vị;
 - Kết quả đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa trong các năm 2022 và 2023;

f) Doanh nghiệp

- Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Tiên phong thực hiện chuyển đổi số nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh. Có sáng kiến, giải pháp, mô hình nổi bật về chuyển đổi số được áp dụng tại đơn vị.

- Tham gia và đạt giải thưởng cao về chuyển đổi số; các doanh nghiệp có đóng góp tích cực vào công tác chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh như: Công tác đào tạo, tuyên truyền, xây dựng hạ tầng, cung cấp các giải pháp, nền tảng hỗ trợ các cơ quan, tổ chức, người dân thực hiện chuyển đổi số.

1.2. Đối với cá nhân

- Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm trở lên.

- Có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong công tác tham mưu ban hành các văn bản, triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số; có sáng kiến, giải pháp sáng tạo, hiệu quả trong triển khai, thực hiện các mô hình chuyển đổi số hoặc ứng dụng các giải pháp chuyển đổi số.

2. Hình thức khen thưởng

- Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh;

- Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp xã, phường, thị trấn: Do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp xã, phường, thị trấn xem xét quyết định (Các huyện, thị xã, thành phố và UBND cấp xã, phường, thị trấn căn cứ hướng dẫn này, chủ động công tác thi đua khen thưởng về chuyển đổi số tại địa phương).

3. Tiền thưởng

Tiền thưởng thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

4. Số lượng khen thưởng

Trên cơ sở đề nghị của các đơn vị, Sở Thông tin và Truyền thông (cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh) sẽ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan căn cứ thành tích đạt được của các tập thể, cá nhân để lựa chọn, đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen; cụ thể như sau:

a) Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh:

- Cấp tỉnh (gồm Sở, ban ngành, khối đảng, đoàn thể), mỗi đơn vị đề nghị khen thưởng đối với 01 tập thể hoặc 01 cá nhân. Riêng Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh là cơ quan thường trực của UBND tỉnh về công tác chuyển đổi số, đề nghị khen thưởng đối với 02 tập thể hoặc 02 cá nhân.

- UBND cấp huyện được đề xuất khen thưởng trong công tác chuyển đổi số không quá 01 tập thể hoặc khen thưởng không quá 01 cá nhân.

- Mỗi UBND cấp huyện lựa chọn và đề xuất khen thưởng 01 tập thể là UBND cấp xã; riêng UBND TP Thanh Hóa là đơn vị xếp đầu mức độ chuyển đổi số lựa chọn và đề xuất 02 đơn vị.

- Doanh nghiệp được đề xuất khen thưởng tập thể không quá 03 đơn vị hoặc khen thưởng không quá 03 cá nhân.

- Các cơ quan báo chí địa phương được đề xuất khen thưởng tập thể không quá 01 đơn vị.

b) Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã, phường, thị trấn:

Do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp xã, phường, thị trấn xem xét quyết định.

IV. THỦ TỤC HỒ SƠ, THỜI GIAN GỬI HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG:

1. Hồ sơ đề nghị khen thưởng:

- Tờ trình kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng (theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ).

- Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của cơ quan, đơn vị, địa phương trình khen thưởng.

- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân có xác nhận của cấp trình khen thưởng (theo Mẫu số 08 ban hành kèm theo Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ).

- Số lượng hồ sơ đề nghị khen thưởng: Báo cáo thành tích và báo cáo tóm tắt thành tích của các tập thể và cá nhân nộp 02 bộ bản chính có xác nhận của cấp trình khen thưởng.

2. Thời gian gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng:

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi về Sở Thông tin và Truyền thông (qua Phòng Quản lý Công nghệ thông tin) **trước ngày 20/9/2024** để tổng hợp, tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở Hướng dẫn này, các tập thể, cá nhân thuộc đối tượng quy định tại mục 1 phần II Hướng dẫn này đề nghị khen thưởng theo thẩm quyền.

2. Cơ quan làm công tác thi đua, khen thưởng các cấp, đơn vị có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các cơ quan có liên quan hướng dẫn thủ tục, hồ sơ, tổng hợp danh sách đề nghị khen thưởng.

3. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương liên quan tổng hợp, tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét tặng Bằng khen cho các tập thể đủ tiêu chuẩn khen thưởng theo Hướng dẫn này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các cơ quan, địa phương phản ánh về Phòng Quản lý Công nghệ thông tin (**Đ/c Trần Mạnh Hùng – Phó Trưởng Phòng, số điện thoại: 0915 351 008, email: hungtm.stttt@thanhhoa.gov.vn**) để được hướng dẫn và giải đáp kịp thời./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Đảng, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các cơ quan báo chí tỉnh Thanh Hóa;
- UBND huyện, thị xã thành phố;
- Thành viên BCĐ CDS tỉnh (để p/h);
- Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Các phòng CM, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, CNTT.

GIÁM ĐỐC

Đỗ Hữu Quyết